

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Thực Tập Cơ sở (Practice facilities Lanscaped garderns).

- Mã số học phần : NN565
- Số tín chỉ học phần : 02 tín chỉ
- Số tiết học phần : 120 giờ thực tế

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Sinh Lý Sinh Hóa
- Khoa/Viện/Trung tâm: Khoa Nông Nghiệp và SHÚD

3. Điều kiện tiên quyết: Sinh viên phải học trước môn chuyên ngành về Sinh lý thực vật B (NN129), Kỹ thuật trồng hoa & cây cảnh (NN522).

4. Mục tiêu của học phần:

4.1. Kiến thức

- 4.1.1. Giúp sinh viên học những kiến thức thực tế, những kỹ năng chuyên ngành như chăm sóc hoa kiểng, nhân giống, phòng trừ sâu bệnh.

4.2. Kỹ năng:

- 4.2.1. Có phương pháp suy nghĩ và làm việc khoa học, đầu tư và sáng tạo trong lĩnh vực Công nghệ rau hoa quả & cảnh quan và ứng dụng phục vụ đời sống.
- 4.2.2. Vận dụng, liên hệ các kiến thức căn bản vào thực tế sản xuất hoa kiểng và thiết kế cảnh quan
- 4.2.3. Có khả năng tìm thêm các thông tin từ nhiều nguồn khác nhau để nâng cao trình độ.

4.3. Thái độ:

- 4.3.1. Trung thực, chính xác và tinh thần trách nhiệm cao trong công tác, tinh thần làm việc hợp tác tốt với đồng nghiệp và cộng đồng.
- 4.3.2. Thể hiện trách nhiệm công dân, thái độ và đạo đức nghề nghiệp đúng đắn; tinh thần ý thức kỷ luật, tác phong công nghiệp; khả năng làm việc khoa học và hợp tác nhóm.
- 4.3.3. Có ý thức học tập, tự học và học tập suốt đời;

5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Sinh viên được chia thành các nhóm nhỏ và thực hành tại các cơ sở trồng và kinh doanh hoa kiểng. Tại đây sinh viên thực hiện nhân giống, trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh trên hoa kiểng. Quan sát, ghi nhận lại kinh nghiệm sản xuất, tổ chức sản xuất, quản lý trang trại,... Từng nhóm sinh viên sẽ thảo luận sâu hơn và báo cáo tóm tắt theo chủ đề với lớp và cán bộ hướng dẫn. Qua đó, giúp sinh viên có thể liên hệ được kiến thức đã học với thực tế.

6. Cấu trúc nội dung học phần:

6.1. Tham quan thực tế

	Nội dung	Số tiết	Mục tiêu
Bài 1.	Kỹ thuật trồng và nhân giống hoa lan, mai, cây kiểng, cây công trình tại Bến Tre	4	4.1.1; 4.1.2.; 4.2.1; 4.2.2
Bài 2.	Kỹ thuật tạo hình kiểng thú tại Chợ Lách, Bến Tre	4	4.1.1; 4.1.2.; 4.2.1; 4.2.2
Bài 3.	Kỹ thuật trồng và nhân giống cây hoa hồng, cây sứ, cây kiểng lá, Đồng Tháp	4	4.1.1; 4.1.2.; 4.2.1; 4.2.2
Bài 4.	Kỹ thuật trồng và nhân giống cây kiểng lá màu, Đồng Tháp	3	4.1.1; 4.1.2.; 4.2.1; 4.2.2

7. Phương pháp giảng dạy:

Chia thành những nhóm và mỗi nhóm nhỏ là những chủ đề khác nhau

- Đi vào thực tế để sinh viên tự học hỏi kinh nghiệm sản xuất, tổ chức sản xuất, quản lý trang trại, yêu cầu thị trường
- Từ những thực tế đó, sinh viên sẽ tự trau dồi kiến thức ngành nghề cho riêng mình

8. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực tế và có báo cáo kết quả.
- Hệ thống lại các kiến thức về sâu bệnh, kỹ thuật trồng hoa & cây cảnh trước khi đi thực tế
- Thực hiện nhân giống, trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh trên hoa kiểng. Quan sát, ghi nhận lại kinh nghiệm sản xuất, tổ chức sản xuất, thị trường tiêu thụ,... Mỗi nhóm sẽ thảo luận và tìm hiểu sâu hơn về kỹ thuật nhân giống, trồng và chăm sóc hoa kiểng tại các cơ sở sản thực tập,... tìm hiểu thêm về các kỹ thuật mới đang được ứng dụng để tích lũy thêm kiến thức.

9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

Học phần được đánh giá bằng cách các sinh viên sau khi thực hành tại các cơ sở sẽ viết bài báo cáo liên quan đến những vấn đề thực tế như tổ chức sản xuất, các kỹ thuật nhân giống, trồng, chăm sóc và phòng trừ sâu bệnh trên hoa kiểng.

- Báo cáo bằng Powerpoint: 50% điểm
- Viết báo cáo theo hướng dẫn viết luận văn: 50% điểm

10. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Giáo trình Sinh lý thực vật	NN.010690, NN.010691, NN.0106902
[2] Sinh lý học thực vật : Giáo trình dùng cho sinh viên khoa Sinh học, Trường đại học khoa học tự nhiên-Đại học Quốc gia Hà Nội / Vũ Văn Vụ (chủ biên); Vũ Thanh Tâm, Hoàng Minh Tuấn.- Tái bản lần thứ 8.- Hà Nội: Giáo dục, 2008.- 312 tr. ; Minh họa, 27 cm.- 571.107/ V500	SP.013778, MOL.051009, DIG.002879
[3] Nhận diện dịch hại phổ biến trên hồng, cúc, mai và vạn thọ tại Sa Đéc, Đồng Tháp : Tài liệu tập huấn / Trường Đại học Cần Thơ. Khoa Nông nghiệp và Sinh học ứng	NN.011553

dụng. Bộ môn bảo vệ thực vật, Sở Khoa học và Công nghệ. Phòng Nông nghiệp và trạm bảo vệ thực vật thị xã Sa Đéc Đồng Tháp; Thành phần giảng viên: Trần Thị Thu Thủy, Nguyễn Thị Thu Cúc.- [Cần Thơ]: [Trường Đại học Cần Thơ], 2008.- 38 tr ; Minh họa (ảnh màu), 27 cm.- 635.92/ Tr561	
[4] Bài giảng Dinh dưỡng hoa và cây cảnh	
[5] Giáo trình kỹ thuật trồng hoa và cây cảnh / Đặng Phương Trâm. - Cần Thơ : Trường đại học Cần Thơ, 2005	635.9/ Tr120
[5] Giáo trình côn trùng nông nghiệp- Phần B- Côn trùng gây hại cây trồng chính ở Đồng bằng sông Cửu Long/ Nguyễn Văn Huỳnh, Lê Thị Sen.- Cần Thơ: Trường Đại học Cần Thơ, 2004.- 232 tr., 27 cm (Tủ sách Đại học Cần Thơ).- 632.7/ H531	M.032192, NN.014542, NN.014543, NN.014544, NN.014545, NN.014546, MOL.019339, MOL.019335, MOL.019337, MOL.019338, MON.038761, DIG.002874

Cần Thơ, ngày ... tháng ... năm 20...

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA/GIÁM ĐỐC VIỆN/
GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM

TRƯỞNG BỘ MÔN